

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 3234/STNMT-CCQLĐĐ

Bình Phước, ngày 25 tháng 10 năm 2024

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định: Quy định hạn mức đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và truyền thông;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Đăng ký đất đai.

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;*

*Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.*

Để đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản pháp luật về đất đai theo quy định tại Điều 19 của Luật Đất đai năm 2024 và các quý cơ quan, đơn vị nêu trên có ý kiến góp ý bằng văn bản (ý kiến góp ý vui lòng nêu rõ căn cứ, cơ sở góp ý) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được dự thảo Quyết định; đồng thời, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đưa dự thảo Quyết định lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đăng tải thông tin. Hết thời gian lấy ý kiến đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp ý kiến góp





ý trên Công thông tin điện tử gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh theo đúng quy định.

Giao Văn phòng Đăng ký đất đai đưa dự thảo Quyết định lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đăng tải thông tin.

(Kèm theo dự thảo Quyết định)

Rất mong nhận được sự phối hợp góp ý của các quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, CCQLĐĐ(Liễu) Như

Thuần

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Diệp Trường Vũ*





Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày ... tháng ... năm 2024

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

Quy định hạn mức đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-STNMT ngày .../.../2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**



Quyết định này quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai, cơ quan thuế và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

2. Cá nhân sử dụng đất theo quy định tại khoản 5 Điều 176 Luật Đất đai năm 2024.

## **Điều 3. Hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản**

1. Đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản không quá 01 ha cho mỗi loại đất.

2. Đất trồng rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng trồng không quá 10 ha cho mỗi loại đất.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024 và thay thế Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho mỗi hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Trung tâm PVHCC;
- LĐVP, P. KT, NC;
- Lưu: VT.

